

XIN BÌNH AN CHO NHỮNG NGƯỜI ĐÃ CHẾT
Kính truy tặng cố Trung Tá Chỉ Huy Trường,
Cố Tổng Thống VNCH Nguyễn văn Thiệu

(*Phạm Hậu, K12/VBLQĐL*)“

1- Những năm tháng đau buồn ấy

Được mời bất ngờ, cùng các bạn Đai Phát Thanh QĐ và Báo Diều Hâu & Phòng Báo Chí Cục Tâm Lý Chiến dự bữa cơm tối tại hoa viên Dinh Độc Lập với Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu, rồi khoảng 2 tháng sau tôi bàn giao Đai Phát Thanh Quân Đội cho anh Văn Quang để theo học Khóa 7 Chỉ Huy Tham Mưu Cao Cấp (CHTM/CC).

Mãn khóa, 1/1971, về lại TC/CTCT và sau đó tôi qua Bộ Thông Tin, quản trị Nha Vô Tuyến Truyền Thanh (VTTT).

Việc đề cử tôi về VTTT khi tôi còn đang học lớp CHTM/CC trên Đai Lạt là do ông Hoàng Đức Nhã, khi đó là Bí Thư Tổng Thống kiêm Tham Vụ Báo Chí Phủ Tổng Thống, và được sự chấp thuận của TT Nguyễn văn Thiệu. Hơn 30 năm sau, ông Nhã kể lại khi trình hồ sơ với những lý do tại sao chọn tôi trong danh sách ứng viên do nhiều cơ quan, yếu nhân, đoàn thể đề nghị, Tổng Thống Thiệu coi hồ sơ, và thấy tên tôi, tốt nghiệp VBDL/K12, ông mỉm cười nói với ông Nhã: “Còn nhớ anh chàng này!”

Từ ngày tôi về điều hành VTTT (20/07/1971), sau đổi là Hệ Thống Truyền Thanh VN (HTTT/VN) thuộc Bộ Dân Vận và Chiêu Hồi (BDVCH), tiếp theo qua đảm trách Tổng Giám Đốc Việt Nam Thông Tấn Xã, (trực thuộc Bộ DV & CH) tôi và hai cơ quan truyền thông trọng yếu này đã hòa nhập ngay vào “guồng máy quốc gia” cùng Đệ Nhị Cộng Hòa và toàn dân Miền Nam, nổi trôi theo Mệnh Nước, qua Mùa Hè Đỏ Lửa cùng Bình Long Anh Dũng, Kontum Kiều Hùng Trị Thiên Vùng Dậy ...

Và rồi ... Tháng Tư Đen 30/4/1975, như một trận Bão Thần kinh hoàng ập tới, kéo sụp Miền Nam của chúng ta.

Nhớ tới những tháng ngày kinh khủng và cuộc đời đời đó, tôi cũng viết vài bài đề cập tới :

*giờ phút chót thoát khỏi VN (1),

*và “Những Kỷ Niệm với Ngành Phát Thanh” (2)

Nhân dịp phát hành “Kỷ Yếu Khóa 12”, vào tuổi “cổ lai hy” tôi muốn viết ít cảm nghĩ về **“Trung Tá Thiệu, Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu”** để các bạn Khóa 12 rõ ; và nếu cuốn kỷ yếu này tới tay các độc giả bên ngoài, xin quý vị tùy nghi tìm hiểu thêm những năm tháng đau buồn ấy của Miền Nam thân yêu

2- Hoàn cảnh VN thời Đệ Nhị Cộng Hòa

Khác xa với Đệ Nhất Cộng Hòa thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm, khi Ông Thiệu làm Tổng thống thì Hoa Kỳ đã áp đặt được nền Dân Chủ kiểu Mỹ mà họ rất hãnh diện, để chỉ bảo cho các quốc gia nhược tiểu chậm tiến trông vào Mỹ mà bắt chước. Thấy vậy nhưng không phải vậy, vì trên thực tế, Việt Nam bị những áp chế lấn lướt dưới đây của anh bạn Đồng Minh kiều căng:

- a- Cùng một lúc họ cử 2, 3 Đại Sứ, Phó Đại sứ tới thường trực tại VN; về phía quân sự, họ đưa qua cả chục tướng lãnh sao đầy trên vai, trên cổ áo. Thêm vào đó, tại Miền Nam VN còn có hơn nửa triệu quân của Mỹ, và quân của đồng minh (Đại Hàn, Thái Lan, Phi, Tân Tây Lan, Úc...)
- b- các cố vấn Hoa Kỳ thì lan xuống tới cấp Tiểu Đoàn, Chi khu.
- c- Mỹ có các Đai Phát Thanh riêng, có các Đơn Vị Dân Sự Chiến Đấu và tiêu tiền dollars riêng. Đại Hàn cũng có Đai Phát Thanh riêng tại VN cho quân đội của họ.

Quân đội Mỹ tràn vào VN đúng vào thời gian nội các quý ông Phan Huy Quát & Bùi Diễm (nhóm Đai Việt) cùng kỹ sư Phan Khắc Sửu điều khiển guồng máy quốc gia và quý vị lãnh đạo này, tiếc thay , không ai dám phản đối quyết liệt.

Thương quá anh em Tổng Thống Ngô đình Diệm của Đệ Nhất Cộng Hòa trước đó đã bị thảm sát vì chống đối không chịu để Mỹ trực tiếp tham chiến tại miền Nam. Anh em ông Diệm Nhu Cần...họ không muốn cuộc chiến đấu chống Cộng mất hết chính nghĩa qua sự hiện diện của quân ngoại quốc tại Miền Nam.

Gần đây, cuốn sách Triumph Forsaken: the Viet Nam War, 1954-1965, của Tiến sĩ Mark Moyar, hiện là giảng viên tại đại học Thủy Quân lục Chiến của Hoa Kỳ ở Quantico, tiểu bang Virginia, **“đã phân bác phương cách giải thích thông thường về vai trò của HK trong cuộc chiến. Sự đóng góp lớn của ông Moyar là đã cho thấy rằng quyết định của HK bỏ rơi ông Diệm và giúp lật đổ ông ta là lỗi lầm lớn nhất trong cuộc chiến” (3)**

3- Thượng tôn Pháp Luật

Sau nhiều cuộc chỉnh lý, đảo chính...những ngôi sao mọc nhanh hơn nấm, đủ loại tướng. Nhưng có một số nhỏ tướng bất tài, vô kỷ luật cũng như vài chính trị gia không đặt quyền lợi Tổ Quốc lên trên và còn làm bậy, làm hại cho tinh thần chiến đấu chống Cộng của quân dân Miền Nam, xét theo luật, ông Thiệu trưng trị họ thẳng tay.

Ông Thiệu nổi tiếng là rất kỹ khi ban tặng các huy chương, nhất là Bảo Quốc Huân Chương với ngành dương liễu; và khi các cơ quan Tư Pháp trình lên, những vụ những lạm, phạm pháp, nếu có đầy đủ chứng cứ, Ông cũng đã xử phạt nhiều tướng lãnh khá nghiêm ngặt bất ngờ.

Trong số này nhiều vị đã là sỹ quan cấp tá , Tư Lệnh Liên Đoàn BB ở ngoài Bắc trước 1954 khi ông Thiệu còn ở cấp đại úy , cũng như nhiều vị là cựu bộ trưởng, đương kim tư lệnh sư đoàn do chính ông bổ nhiệm, hay có vị đã từng đảm nhận chức Tư lệnh Sư Đoàn, Tư lệnh BinhChủng trước ông ngay từ thời Đệ Nhất Cộng Hòa, bị phạm kỷ luật nặng có chứng cứ thật rõ ràng thì cũng không khoan nhượng.

4- Truy tố, tổng giam hay quản thúc trong khi chờ Tòa xét xử:

Ô. Nguyễn tấn Đồi , Bác sĩ Trần Kim Tuyến , Dân Biểu Trần Ngọc Châu, Nghị sĩ Nguyễn văn Chức....

5- Cho ký giả ngoại quốc ...biết phép nước

Từ cuối thập niên (19)60, VN là nơi rất đông ký giả ngoại quốc tới thường xuyên. Một số, nhất là ký giả Hoa Kỳ, lộng hành làm trời làm đất, coi dân Việt, cảnh sát và giới chức thông tin của ta...bằng nửa con mắt.

Khi ông Nhã, em họ Tổng thống Thiệu, giữ chức vụ Bí Thư Tổng Thống (1968), tiếp kiêm Tham vụ báo chí Phủ TT (1969), và sau coi Bộ Bộ Dân Vận & Chiêu Hồi, ngay từ đầu đã chỉ thị Trung Tâm Báo Chí (TTBC) theo dõi thật sát để giữ đám ký giả ngông nghênh này trong khuôn phép.

Những chuyên viên của TTBC đa số đều tốt nghiệp Cử Nhân, Cao Học tại ngoại quốc. Họ tình nguyện về phục vụ Đất Nước với quyền lợi lương bổng bằng ½ nhiều khi bằng 1/5 so với các hãng ở Mỹ, Pháp, Đức, Úc , Nhật trả cho họ.

Ví dụ ông Cục Phó Cục Thông Tin Quốc Ngoại, trong đó có Trung Tâm Báo Chí (TTBC) mà ông trông coi. Ông Trần Khánh Vân này có bằng kỹ sư hầm mỏ tại trường University of Missouri, School of Mines. Ông đầu Thủ Khoa, nhưng đặc biệt, điểm tốt nghiệp của ông *cao nhất trong lịch sử từ khi ngôi trường rất danh tiếng này được thành lập*

Phối hợp trước với cơ quan An Ninh, nhiều phóng viên ngoại quốc (đa số là Hoa Kỳ) gây rối loạn nơi công cộng, uống rượu say lái xe, đánh nhau dành gái bị “các em” khiếu nại...và xe Cảnh Sát ...**rất tinh cờ** ...tới lúc đó, để nhân viên công lực còng tay ngay trên phố đông, hay nơi khách sạn, giữa tiệm ăn ...rồi đẩy kẻ phạm pháp lên xe về bót nằm ít giờ hay 1, 2 ngày. Văn phòng ông Vân là cứu tinh của họ trong các trường hợp này, và lẽ dĩ nhiên tùy “*lý lịch riêng*” của mỗi người, Ông Vân sẽ giúp họ khác nhau. Có người 1,2 giờ ngồi cho muỗi đốt. Có người ...phải chờ vài ngày, nằm ép rệp, ngửi mùi nước tiểu khai nồng, thềm thuốc điên người. Trường hợp “*đặc biệt*” 3, 4 phóng viên bị trục xuất khỏi VNCH, trong đó có trường hợp đại diện của báo Newyork Times, dù đại sứ Bunker đích thân can thiệp với Ông Nhã, nhưng cuối cùng hấn vẫn bị đuổi về Mỹ!

Đây là thành tích **ngoại mục nhất**, ông Vân theo lệnh ông Nhã, cho ký giả ngoại quốc ở VN “ biết phép nước “...mà các trào trước, thời cụ Diệm, thời quý ông Phan Huy Quát, Bùi Diễm, Phan Khắc Sửu, thời tướng Kỳ... **chưa có trường hợp tương tự**.

6- **Rất thương quân sĩ và vô cùng can đảm**

Ông Thiệu là một trong những sỹ quan có bằng nhẩy dù tuy không bắt buộc vì ông không ở binh chủng này. Trước đó khi là sỹ quan cấp úy, ông đã phục vụ tại Đệ Tam quân Khu Bắc Việt cùng các sỹ quan cấp úy cấp tá như: Trần Thiện Khiêm, Phạm Văn Đồng, Dương Quý Phan, Nguyễn Bảo Trị, Tôn Thất Đính, Trần Văn Cường, Đỗ Ngọc Nhận, Đỗ Mậu v...v..Khi biết chuyện Quỹ Tiết kiệm Quân Đội có sự mờ ám và bọn đầu nậu lon to lấy tiền lính góp hàng tháng để đầu tư riêng cho phe cánh tài phiệt của họ, ông cho lệnh điều tra ngay. Có chứng cứ rõ ràng, ông bãi bỏ quỹ này, trả lại tiền cho lính cùng nghiêm phạt các giới chức liên hệ .

Mùa Hè Đỏ Lửa, tháng 5/1972, ông Thiệu ra thanh sát chiến trường Trị Thiên. Đoàn xe 6 chiếc Jeep quân đội mui trần, Ông ngồi xe đầu bên cạnh tướng Trưởng, Tư Lệnh QK1. Xe thứ 2 là Lữ Đoàn trưởng Thiết Kỵ và Bộ Tham Mưu Quân Đoàn. Xe thứ 3 có tướng Đặng Văn Quang, ông Hoàng Đức Nhã và vài sỹ quan tham mưu. Các toán truyền tin , cận vệ chất trên những chiếc Jeep sau. Suốt lúc đi cũng như khi về, pháo và hỏa tiễn địch rơi dọc hai bên đường khi xa lúc gần ở cả phía trước và phía sau đoàn xe. Lúc đó thì bom đạn tránh người và bà gọi ai người ấy thưa! Biết đâu mà né trốn? **Đó là Chiến Trường Trị Thiên Vùng Dậy**.

Rồi ngày 7/7/72, Tổng Thống Thiệu và Đại Tướng Viên với 2 trực thăng bắt chọt nhào vào **Bình Long Anh Dũng** thăm chiến sỹ mặt trận An Lộc khi tiểu khu này còn đang mịt mù khói lửa. Xin trích 1 đoạn bài viết của CUI 12 TBX: viết trên đặc san trường VBĐL:

...
“TT Thiệu tới trước Đài Chiến Sĩ Trận Vong của Biệt kích 81 quỳ xuống tưởng niệm. Khi đứng dậy, ông rút khăn mùi-xoa lau mắt đỏ hoe. Ông chỉ thị cho Đại Tướng Cao Văn Viên: “Bộ TTM xét trình thăng thưởng đặc cách mỗi người 1 cấp và thiết lập loại huy chương đặc biệt, đặt tên là “Bình Long Anh Dũng”, ân thưởng cho những quân nhân đã dự chiến trường tại An Lộc. Trọng pháo vẫn nổ ì ầm, khi xa lúc gần. Nhưng khi ông Thiệu vừa dứt tiếng, bỗng pháo địch rơi ào ạt quanh khu Bắc An-Lộc, có trái rớt cách phái đoàn vài trăm thước đất cát tung mờ mịt. Từ TT Thiệu, tới các tướng tá và cả ông Bí Thư dân sự Nhã không một ai hoảng sợ nằm xuống hay chạy nấp sau các bao cát. Trái lại mấy người cùng cười vang khi TT Thiệu quay qua nói với tướng Pháp Vanuxem: “Nó lại pháo nữa như mọi ngày, cả hơn 3 tháng rồi. Chắc nó biết tôi đến hôm nay nên nó đón chào tôi đấy!”

...
Tại chỗ Vòm Chợ, có một số đồng bào và anh em quân sĩ đứng ngồi rai rác xung quanh chờ đợi. TT Thiệu tới, đứng trên chiến xa giữa cả đồng chiến xa địch đã bị bắn cháy. Ông nói rất hay, hùng hồn lưu loát. Ông khen quân dân An Lộc không chịu khuất phục bọn CS ác ôn. An Lộc rất xứng đáng là Bình Long Anh Dũng cũng như Kon Tum Kiều Hùng. Đặc biệt ông khen các đơn vị Địa Phương Quân cũng như Nghĩa Quân của Tiểu Khu Bình Long không tiếc lời vì họ chiến đấu dũng cảm không thua sút đơn vị chính quy.

Cùng với đơn vị phòng thủ, ĐPQ/NQ cũng bắn hạ các chiến xa đủ loại của địch, từ thiết vận xa PT76, chiến xa phòng không ZSU 57/2 và ngay cả chiến xa số 1 của Nga viện trợ cho CSBV, chiếc T 54 nổi tiếng khắp thế giới, cũng bị anh em ĐPQ bắn cháy !

Ông còn nói thêm: “Đồng bào đừng quên, tướng Hưng và Đại Tá Nhựt cùng các chiến sỹ giữ vững An lộc tới giờ phút này là nhờ toàn dân hậu thuẫn, sát cánh với các chiến sỹ. Vậy đây là thành tích chung của Quân Dân An Lộc.”

Chỉ ít ngày sau chuyển vào An lộc của TT Thiệu, 1 trực thăng HK, thả tướng Tallman và phái đoàn rồi vút lên rất nhanh. Bắc Quân vẫn còn phục sẵn ở Đồi Gió, dùng súng không giật 75 ly bắn vào bãi đáp. Trực thăng thoát, nhưng tướng Tallman và một số sỹ quan Mỹ chết tại chỗ.” (4).

7- **Quyết liệt bảo vệ Đất Nước**

Miền Nam mất đã hơn 30 năm. Đọc các lời tuyên bố, bài báo và hồi ký của yếu nhân Mỹ: ÔỒ Nixon, Kissinger, Johnson, Ford, hay những bài viết trung thực mới đây của tiến sỹ Lewis Sorley (5), họ đều có nhận xét ông Thiệu đã quyết liệt tranh đấu tới phút cuối cùng cho quyền lợi của VNCH trong vụ Hòa Đàm Ba Lê. Quân Dân Miền Nam, dưới sự lãnh đạo của ông đã tin tưởng và đánh thắng CSBV nhiều trận rất oai hùng (TCK/Mậu Thân, Hạ Lào, Mùa Hè Đỏ Lửa..)

Dịch bài của Sorley xong, những giòong kết luận, cựu Trung Tá Không Quân Trần Đỗ Cung, người dịch, đã viết:

“ Trong phần dành cho Thiệu tôi thấy thương ông ta khổ tâm nhiều trong thời kỳ mười năm nắm vận mệnh quốc gia, đương đầu với Mỹ, với đe dọa đảo chính và với tình hình đa đoan của nước nhà”.

Được đọc bài phỏng vấn cựu Phụ Tá thân cận Nguyễn Văn Ngân của Trần Phong Vũ tôi càng nhìn rõ sự cô đơn của một lãnh tụ, thông minh, mưu trí nhưng sinh bất phùng thời. Và tôi càng thông cảm nỗi bất hạnh của ông để đặt câu hỏi “một người khác nắm quyền có khá hơn không hay là chúng ta lại phải trải qua một bất hạnh lớn hơn?

Ngoài ra chúng ta có thể tìm đọc thêm những tài liệu vừa được Hoa kỳ cho giải mật, ví dụ cuộc thảo luận giữa Chu Ân Lai và Kissinger ngày 20/6/1972, đề cập tới sự sắp xếp của các đại cường Tư Bản và Cộng Sản quốc tế mà Mỹ & Trung Cộng, gạt Nga ra ngoài, để Mỹ và Trung Cộng giữ vai trò then chốt (6). Nhưng có một câu hỏi tới nay chưa ai trả lời rõ ràng được:

Vụ rút quân khỏi Vùng 2 và Vùng 1 Chiến Thuật?

Còn nhớ, tháng 7/2000, nhân dịp đám cưới con gái Lôi Hồ (LH) Đoàn Hữu Đ. ở VA., một số đồng anh em LH quanh vùng mà 1/3 là tù cải tạo vừa qua Mỹ đoàn tụ nghe tin Ông Bà Thiệu đến, họ tự động tới nơi tổ chức tiệc cưới; phần để chung vui với LH Đ. phần để âm thầm bảo vệ Ông bà Thiệu như khi ông Thiệu còn là Tổng thống VNCH của họ năm xưa. Bàn ông Thiệu trong tiệc cưới có nhiều tướng lãnh ngồi chung, nhưng không có Tướng Trưởng. Một trung tá, học trò Ông Thiệu, người đã thăng cấp đại úy trước tướng Trưởng 3 năm, từ Seattle qua VA mừng gia đình bạn đồng nghiệp ở bộ Dân Vận & Chiêu Hồi ngày nào nhân dịp cháu Hải V., trưởng nữ của bạn vu quy, nghe LH Đ. nói, có Ông Thiệu ngồi bàn gần đó nên vội dẫn vợ con lại chào và thấy ông vẫn còn khỏe mạnh vui vẻ. Ai ngờ, năm sau vào ngày đám cưới Hải N., thứ nữ của LH Đ., tuy đã nhận lời, nhưng Ông Thiệu không thể tới dự vì đúng ngày 29/9/2001, Ông Thiệu mất do biến chứng của bệnh xuất huyết trên não.

8- Tin Đồn và...có những câu hỏi !

Ngày 7/2/2007 tôi đọc 2 bài báo. Bài mới của Nguyễn kỳ Phong (NKP), và bài cũ cho đăng lại của Phạm Kim (PK), Vào cuối tháng 1/2007, tướng Trưởng tạ thế, nên dịp này họ viết nhiều về ông. Phạm Kim thuật lại khá chi tiết lúc tướng Trưởng, mặc quần áo xám của lính Hải Quân, không có cấp bậc, ngồi trên bãi bể chờ Hải Quân cứu. Ông bị bắt ngay khi về tới Saigon. Lại thêm nhiều bí mật hé lộ.

Bí mật và tin đồn thì nhiều lắm lắm. Phe Ông Kỳ dọa đảo chánh liên miên. Một ông Tướng mà ông Thiệu vừa đeo sao và bổ nhậm làm Tư Lệnh 1 đại đơn vị, sau này viết trên báo ở Hải Ngoại, tiết lộ ... đã nói với ông Trưởng - bạn cùng khóa - để ông đem đơn vị đang tăng phái tại V1, về đập tan Dinh Độc Lập, nhưng ông Trưởng không thuận.

Xin bình an cho những người đã chết.

Bài của Phạm Kim đã đăng trên nhật báo NVCali và Quán Văn từ 4/2005, và Phạm Kim nói với người viết ngày 12/2/07, Đô Đốc Chung Tấn Cang xác nhận là PK viết đúng sự thực mặc dù vị tướng HQ này là một người tu xuất bên đạo CG và rất ít nói.

Nhiều quân nhân VNCH bị chết thảm vì **phi cơ của ta oanh kích “lâm”** (?) trên chiến hạm HQ 404 - nơi mà Saigon biết ... như là có tướng Trưởng ở trên tàu này. Một trong những người chết là Trung Úy Nguyễn Độ, người Bắc, bạn của Phạm Kim. Phạm Kim, cựu SQ Báo Chí của Hải Quân trước 1975, một kỹ giả chuyên nghiệp yêu nghề và rất thành đạt trong báo giới, cũng là người hơn 15 năm trước giới thiệu nhà thơ trẻ Trần Mộng Tú, và đúng như sự kỳ vọng của anh, Trần Mộng Tú là một nữ thi sĩ nổi danh khắp thế giới sau đó, và có đồng đọc giả ở VN hiện nay.

Phạm Kim còn nhấn mạnh, chính vị Tư Lệnh HQ cuối cùng do Đại tướng Dương Văn Minh chỉ định, Đại Tá Nguyễn Văn Tấn, một trong những người tù lâu năm nhất trong Trại Cải Tạo của CS, cũng xác nhận bài viết của PK trung thực.

Lại xin bình an cho những người đã chết

Lịch sử sau này sẽ có nhiều việc, rất nhiều việc phải làm cho rõ trắng đen. Cấp chỉ huy nào đã ra lệnh cho chuẩn tướng Chúc để ông dám sáng giọng hỏi trung tướng Ngô Quang Trưởng, Tư Lệnh Quân Đoàn I: “**Ai cho anh về?**” (7) Tướng Trần Văn Đôn tân Tổng Trưởng Quốc Phòng, hay ông Thiệu?

Nhưng trong bài mới nhất viết về tướng Trưởng, ông đã trả lời sau khi Nguyễn Kỳ Phong (sử gia trẻ và rất nổi tiếng hiện nay vì sách và những bài báo đứng đắn vài năm gần đây về chiến sử tại Nam VN của ông), gắng hỏi ông nhiều lần, v/v rút quân khỏi V1:

“ Tướng bại trận thì không thể nói mình anh dũng. Bậc trí sĩ, đại phu, khi để mất nước không thể nói mình có mưu lược.”(8)

Có thể qua câu nói này, với tuổi đời ngày một già, và đọc thêm nhiều tài liệu đã giải mật, ông Trưởng phần nào hiểu được tại sao có vụ thảm bại Tháng Tư Đen. Và đặt địa vị ông vào chỗ ông Thiệu, ông sẽ làm như thế nào? **Có khá hơn chăng? Có giữ được Miền Nam chăng, dù rút hay không rút khỏi 2 VCT (I và II)?**

Gác bỏ ra ngoài mọi nghi vấn, tôi vẫn nghĩ: **ông Trưởng là một dũng tướng rất đáng kính phục của binh chủng Dù chúng tôi.** Hơn nữa, ông là vị tướng thanh liêm, ăn ở tròn trịa. Cùng 3 sao, nhưng Tư Lệnh Quân Khu Ngô Quang Trưởng vẫn ra tận sân bay nghiêm chỉnh chào đón Tư lệnh Sư đoàn Dù, xếp cũ của mình, mỗi lần Trung tướng Dư Quốc Đống tới Vùng 1/CT.

Hơn nữa tình hình đâu đã quá bi đát??

Cổ Thành Quảng Trị còn lấy lại được, hướng hồ giữ Huế dù gay cán cho lắm thì cũng chỉ như hồi Mậu Thân 1968 là cùng! Nhưng lệnh từ Dinh Độc Lập, rồi từ Tổng Tham Mưu ...nhiều lệnh và cấp bách quá. Chuyện quốc gia, người nào cũng rối như tơ vò và mấy ai hiểu cho lòng tướng biên thùy lúc này ?

“...Lệnh sáng: **giữ**, lệnh chiều: **bỏ** Huế
Bao chiến công cũng thế mà thôi
Tro thiêu rải bốn phương trời
Hạt tro nào ...đạt vào nơi Cổ Thành”
(nhất tuần /TCM)

Và ...nơi quê người, mặc dù tướng Trưởng bị TT Thiệu phạt, ông vẫn đích thân lên Boston dự lễ an táng của TT Thiệu, khác với nhiều tướng lãnh, tổng trưởng, đại sứ ...trước đây nhận ngậm ơn mưa móc; nay nghĩa tử là nghĩa tận, lại viện cớ không tới dù ở cách thành phố Boston chẳng bao xa. Mấy ông tai to mặt lớn này thua tướng Trưởng, và các anh Mạch Văn T., Lưu Vĩnh L. K12 chúng tôi rất xa!

Nhiều lần ông Nhã tâm sự với người viết, những ngày hòa đàm Hiệp Định Balê, đôi khi thật tốt cùng cô đơn, vì với bao nhiêu tướng lãnh bộ trưởng trong phòng họp ở Dinh Độc lập, nhìn quanh...không còn một ai là **dám cãi lại Đồng Minh** dù thấy rõ là họ đang ép mình tới nghẹt thở, và nước sắp mất tới nơi. Chỉ có TT Thiệu và ông Bí Thư Nhã, hai người dân Phan Rang, nhất định chống kỳ cùng để **“còn nước còn tát”**, chịu chung trách nhiệm với quân dân đang ngày đêm chống giặc thù từ tuyến đầu lửa đạn. Khi tính mạng bị đe dọa số sàng kín, hờ, ông Nhã đã nói thẳng với viên đại tướng da trắng tóc hung đó: **“-Các ông ám sát chúng tôi là cùng chứ gì!” (9).**

Trong một buổi chiều trung tuần tháng 10/1972, khi ông Kissinger sang Saigòn để ép TT Thiệu ký hiệp định Ba Lê mà ông ta (Kissinger) đã kết thúc với Bắc Việt trước đó vài ngày, nhưng Đại sứ Bunker và phái đoàn của Kissinger phải ngồi chờ hơn nửa giờ mới được DĐL tiếp, tiếp một cách rất miễn cưỡng,

và Kissinger về tay trắng, bẽ bàng vì không giữ được lời hứa trước chắc chắn hòa đàm Ba Lê sẽ được ký ngày đó... tháng đó... Và ngay lập tức HTTT/VN chúng tôimấy ngày liên tiếp... đã dả kích đích danh “cố vấn” Kissinger cùng Thượng nghị sĩ McGovern (ứng cử viên TT của đảng DC, vua phản chiến và gọi *Saigon/VN là ổ đỉm*) và nói thẳng, giải pháp của Mỹ trong hòa đàm ở Ba Lê đã ép VNCH và làm lợi cho CSBV quá nhiều.

Mới đây, các nhà viết sử đã nghiên cứu viết lại cho thật chính xác về:

* **Lê Ngọc Triều,**

* « **Ngụy Tây Sơn** »,

* « **Việt Gian theo Pháp Nguyễn Thân** » khi tiểu loạn Cần Vương, đào mả cụ Phan Đình Phùng, thiêu ra tro, trộn với thuốc súng bắn khắp 4 phương (10).

9- **Lịch Sử sẽ xét lại hết**

Xin hãy để lịch sử xét công và tội của TT Nguyễn Văn Thiệu. Khi ông chết, các Sĩ Quan K12 trên Miền Tây Bắc Hoa Kỳ chúng tôi vẫn tổ chức lễ truy điệu ông rất trang trọng, do Thượng Tọa Trụ Trì Chùa Phật Giáo VN chủ lễ, dù có sự chống đối dả kích ở địa phương. Là khóa đầu tiên của nền Cộng Hòa, chúng tôi có nhiều người khi ra trường được tuyển chọn làm Sĩ quan tùy viên của TT Ngô đình Diệm, như các anh Lê công Hoàn, Nguyễn Cửu Đắc, Đỗ Thọ. Khóa 12 cũng có nhiều người đảm trách các chức vụ dân cử, công cử, tiểu khu trưởng. Chúng tôi cũng có nhiều anh mang cấp đại tá ; có vị lên tướng, như anh hùng An-Lộc, Chuẩn tướng Mạch Văn Trường, Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB.

Ra trường tôi không làm việc trực tiếp dưới quyền ông Thiệu. Mang cấp đại úy từ 10/1960, cấp bậc Thiếu tá do Niên Trưởng Vũ Đức V. (K1VBNĐ) đề nghị vì thấy tôi đeo 3 mai vàng cùng với ông, nay ông đeo 2 mai bạc là Tổng Giám Đốc Cục VTTT, tôi coi đài PT Nha Trang vẫn còn ở cấp đại úy. Còn thăng cấp Trung Tá đầu năm 1972 không phải do Bộ Thông Tin đề nghị mà theo danh sách thăng thưởng thường niên tự động nếu đủ tiêu chuẩn của BTMM/TQT.

Tuy chỉ là một cấp chỉ huy điều hành các cơ quan thừa hành trong chính phủ, nhưng hàng ngày nghe tường thuật của các phóng viên khi họ ra tiền tuyến làm phóng sự chiến trường hoặc theo cấp lãnh đạo vào Trị thiên, Kontum, An Lộc (11); và trên hết, vì được làm gần cấp lãnh đạo trong giờ phút nghiêm trọng của Đất Nước, tôi mới cảm nhận thấy hết được ***sự phẫn hận đau đớn tủi nhục tột cùng của người dân một nước VN nhược tiểu.*** Cũng vì thế tôi càng thêm kính phục Tổng Thống Thiệu cùng ông Nhã về tinh thần yêu nước của hai người. Họ không sợ đảo chánh, ám sát, dù rất cô đơn mà vẫn quyết một lòng tranh đấu cho Quê Hương. Còn ai làm hơn họ lúc đó?

Dù bài viết này có thể không vừa ý nhiều người, nhưng tôi không thể ngậm tằm mãi!! Tôi muốn nói rõ ra sự can đảm của những cấp chỉ huy đáng kính của tôi vì tôi biết họ chịu muôn áp lực từng giờ phút, mà vẫn xả thân lo việc nước.. Cá nhân tôi, tới bây giờ vẫn kính trọng vị cựu Chỉ Huy Trưởng, Trung Tá Nguyễn Văn Thiệu, như thời gian tôi và các bạn K12, khóa đầu tiên của nền Cộng Hòa (12), khi mái tóc còn xanh, mộng đời còn đầy ắp, hăm hở xin nhập học trường VBLQĐL hơn nửa thế kỷ trước.

Ngay cuối thập niên (19)40 và giữa thập niên (19)50 ông Thiệu đã được cử du học ở Pháp (khóa Sĩ Quan BB) và Hoa Kỳ, khóa dành cho sỹ quan cao cấp, học về nghệ thuật quân sự và phương cách lãnh đạo chỉ huy cấp sư đoàn cùng sự điều động cấp quân đoàn trong các cuộc hành quân phối hợp. Đặc biệt tại Fort Leavenworth, Kansas, Khóa dạy Nghệ Thuật Chỉ Huy và Lãnh Đạo, chính các sỹ quan Khóa Sinh Mỹ than là lớp học rất khó, có nhiều người phải tự tử. Niên Trưởng Thiệu tướng Trần Quang K., khóa 6/VBDL, là khóa sinh của trường này, cũng xác nhận với tôi đó là sự thật qua lá thư của Tổng thống Eisenhower cựu khóa sinh, đã than phiền « khóa học hết sức căng thẳng, thời gian quá dài »... Lá thư này hiện nay còn đóng khung treo tại Nhà trường.

Là con người, hẳn ông Thiệu cũng có nhiều lỗi lầm trong binh nghiệp cũng như nơi chính trường. Có nhiều câu hỏi như trên tôi đã viết, lịch sử cần phải làm cho sáng tỏ. Và thêm vài điều như :

- Năm 1972-1974, mình đánh bao nhiêu trận hào hùng , tinh thần Dân Quân Cán Chính lên như điều dù lúc đó Bắc Quân đã vượt Bến Hải đánh khắp mọi nơi vô cùng nguy ngập mà vẫn giữ được nước. Qua năm 1975 chưa đánh trận nào đã mất ½ lãnh thổ và 2 Quân Đoàn (13); và “tại sao Miền Nam VN với một quân đội được trang bị đầy đủ và thiện chiến như vậy, chỉ trong 40 ngày đã biến mất?” (14)
- Tại sao những dũng tướng của QL/VNCH, ngoài tướng Trường, ví dụ 1 ông tướng trước khi về đảm nhận trách vụ tư lệnh 1 đại đơn vị, đã từng nổi danh là Tư lệnh Lữ đoàn Ưu Tú nhất trong tứ trụ: Lịch, Nam, Lương, Trường, rất dạn dày chinh chiến của SĐ Nhảy Dù; nếu bỏ tù ông vì liên hệ tới các vụ buôn lậu, tại sao một vị trung tướng khác và “mấy bà lớn nổi tiếng với những áp phe kinh người” mà dư luận chú ý tới nhiều hơnvẫn bình chân như vại?
- Cả việc bắt giữ Dân biểu Trần Ngọc Châu (xin coi E nơi cuối bài), BS Trần Kim Tuyền và LS Nguyễn Văn Chức cũng có rất nhiều dị nghị. Hẳn có nhiều uẩn khúc phức tạp mà chỉ có giới chức Tư Pháp cao cấp mới có thể hiểu rõ được chăng ?? Và cũng quan trọng hơn hết, thực sự công tội ông ra sao? Ông thâu cáy với Mỹ ??

Tuy không là sử gia, nhưng tôi có thể nói ngay điều này: chắc chắn chính Tổng Thống Thiệu là người phải **chịu trách nhiệm nặng nề nhất** vì để mất Miền Nam! Nhưng tôi tin ông không bán nước cầu vinh. Và tôi cũng không tin ông thấy Miền Nam Tự Do sắp mất, mà sợ hãi, lo giữ lấy thân, cầm đầu nhắm mắt tuân theo lệnh ngoại bang; hoặc diễn trò ma giáo” nhận dollars của Mỹ còn chống Mỹ giả vờ ! » như luận điệu của các phần tử chống đối ông đã ác ý xuyên tạc.

Chê trách thì nhiều lắm lắm và ai cũng nói được; nhưng, như GS Nguyễn Ngọc Linh trong bài gần đây nhất, sau khi thống trách các nhà lãnh đạo Đệ II VNCH về thảm nạn Tháng Tư Đen:

- người ra lệnh vội rút quân rồi chạy thoát thân;
- người không biết xoay sở nên đã lấy quyết định bất hợp pháp;
- kẻ chưa bao giờ được dân cử dù là chức xã trưởng, mà lúc đó cũng tranh đòi điều khiển quốc gia ...

cuối cùng tác giả Râu Cáo dụ giọng :

- Trách là trách đầy thôi , chứ đến 10 ông Thiệu, ông Hương, ông Minh cũng không làm sao cứu vãn được tình thế một khi Mỹ đã nhất quyết cắt hết viện trợ quân sự khiến vào những ngày cuối cùng của chiến tranh, mỗi người lính chỉ còn được phát mỗi ngày có mấy viên đạn và một trái lựu đạn mà thôi. (15)

Và thành thật mà nói, trong hoàn cảnh này, liệu ai có phép thần thông để giữ được Miền Nam? Hay “một người khác nắm quyền có khá hơn không hay là chúng ta lại phải trải qua một bất hạnh lớn hơn”? như dịch giả Trần Đổ Cung đã viết ở trên.

Các vị này đã có lý khi nêu những nhận xét khách quan trên, vì trong cùng số báo Ngày Nay 594, mục thường xuyên, cũng có bài bác sĩ Việt Nguyên viết căn cứ theo cuốn sách “Nixon and Mao” của bà Magaret Macmillan, một sử gia Gia Nã Đại, cho thấy những bí mật tình báo bất ngờ tới nay mới được khám phá:

“Chánh phủ Trung Quốc đã trợ giúp cho Bắc Việt lên đến 20 tỷ Mỹ kim từ năm 1950 tới 1975 khi Saigon sụp đổ. Trung quốc gửi hàng trăm ngàn súng đạn, quân cụ, quân trang, quân dụng, mìn chống mìn; tổng cộng 320, 000 quân vào cuối thập niên 1960. Trung quốc xây cầu đường nhưng đồng thời xử dụng điều khiển đại pháo chống phi cơ và hỏa tiễn phòng không.

Sự hiện diện của lính Trung Cộng giúp Bắc Việt rảnh tay đánh lại VNCH và Hoa Kỳ” (16)

Ngay từ 1955, không phải lệnh nào của Mỹ cũng phải tuân theo vì Trung Tá Nguyễn Văn Thiệu đã bênh vực tôi khi xảy ra sự lộn xộn giữa tôi và viên giáo sư Mỹ, dạy Anh Ngữ trong trường rồi ông này vu cáo tôi, đòi đeo súng cũng như phải có người theo bảo vệ mỗi khi tới trường VBDL vì nếu không SVSQ Phạm Hậu sẽ giết ông ta.

Gần đây, Niên Trưởng Ngô văn N., học trước tôi nhiều lớp ở Chu Văn An Hanoi, cựu y sỹ Liên Đoàn Nhảy Dù VN, đã khen ông Thiệu, khi nhớ lại lúc bên Hành Pháp mời 10 người, trong đó có Ông N. vào dự dạ tiệc tại Dinh Độc Lập. Số người này thuộc bên Lập Pháp (Quốc Hội Lập Hiến) dù đã nhiều lần được phía quân đội khéo léo dò hỏi rồi thuyết phục, họ vẫn không dứt khoát thuộc phe Thuận hay Không Thuận trong số phiếu quyết định cuối cùng để cho liên danh Thiệu Kỳ đắc cử hợp pháp. Trái với dự đoán của mọi người, không có vụ đe dọa, hay mua chuộc bằng chức vụ, cho các ghế đại sứ, bộ trưởng....

Vào điểm chính, sau bữa ăn, khi gần tiễn khách, ông Thiệu nói với mọi người, đại ý:

- Việc Nước là việc Chung. Thế cờ đã như thế, các anh OK thì cùng làm, bằng không thì chúng ta xóa bài làm lại!

Từ trước 1970 cho tới nay, lời dặn dò của TT Thiệu đôi khi như văng vẳng bên tai: "**Đừng nghe những gì CS nói mà hãy nhìn kỹ những gì CS làm !**". Tới bây giờ câu nói này vẫn còn rất đúng!! Và ngay đầu năm 1974, dù biết Đồng Minh không yểm trợ chúng ta, nhưng trong trận hải chiến Hoàng Sa, TT Thiệu đã chỉ thị rõ ràng cho HQVN: "Chúng ta không để mất một tấc đất nào cả!" (17)

10- Cái Quan Định Luận

Làm người thật khó. Người lãnh đạo một nước còn khó hơn gấp bội!!

Độc Sứ VN cận đại, anh hùng Nguyễn Huệ đại thắng quân Thanh, chết rồi còn bị quật mỗ, phân thây, đầu lâu là bình nước tiểu mỗi ngày cho người thắng trận. Cận thần nam nữ danh tướng của mình thì bị voi dầy ngựa xé và mấy trăm năm sau chính sử nhà Nguyễn vẫn gọi triều đại Tây Sơn là **Ngụy Tây**. **Tổng thống một cường quốc** bên kia Thái Bình Dương của VN, hai anh em lần lượt cùng bị bắn chết trong mùa tranh cử. Người chết có thể lờ mờ đoán được ai là kẻ thù, nhưng chính hung thủ còn sống cũng không sao hiểu được, phút chót lệnh tới, họ phải bấm cò nã những viên đạn oan nghiệt vào mặt vào ngực những người rất đáng kính trọng này.

Còn TT Ngô đình Diệm?

Phe CS chôn sống anh và cháu ông năm 1945. Gần 20 năm sau, tới lượt 3 anh em ông bị đâm, bắn trên Thiết vận xa, bị xử bắn bởi lệnh các tướng lãnh của VNCH, quốc gia Miền Nam Tự Do mà chính ông thành lập nên gần 10 năm trước đó!

Và TT Nguyễn Văn Thiệu?

Không bị giết chết, nhưng cũng quá tệ!! Lính VNCH đập phá mồ mả, đốt nhà cửa xóm làng ông, viết trên mộ trên tường những lời chửi bới tàn độc. Rồi suốt bao năm nơi viễn xứ lưu đầy, ông nhận chịu bao nguyên rủa, thù hận của thuyền nhân, của tù cải tạo, của cô nhi tử sĩ ...qua các cơ quan truyền thông, trút hết cho ông chỉ vì 4 chữ «**TỘI QUY VU TRƯỜNG**».

Tám năm làm Tổng Thống, chẳng biết quyền rơm vạ đá ra sao, chỉ thấy ông phải chịu hơn 30 năm ngục hờn cho tới lúc chết.

Tôi chưa từng nghe 1 bạn nào cùng Khóa 12 nặng lời chê trách Ông Thiệu bao giờ. Họ chỉ nói ông giỏi tham mưu, rất kỹ trong công việc khi ra lệnh thì kiểm soát việc thi hành lệnh từng chi tiết, và nhớ dai để...quên đeo sao cho ông này ông nọ (các đại tá Đỗ Ngọc N., Nguyễn Quốc Q, Trần Văn C, Trịnh Xuân N, v...v), phòng xa tránh hậu hoạn, nhưng không đui tận diệt tuyệt, và người có khả năng vẫn cho làm việc tương xứng.

Với tôi và rất đông các bạn K12, ông Thiệu là một vị tướng lãnh tài giỏi, can đảm, một vị Tổng Thống Yêu Nước Thương Dân Thương Lính và, cũng như vị tiền nhiệm của ông, Tổng Thống Ngô Đình Diệm, đã tận lực bảo vệ Miền Nam thân yêu của chúng ta.

Tiểu thay việc lớn không thành!!
 Từ ngàn xưa mấy ai đem thành bại luận anh hùng ???

Lần cuối, lại **Xin Bình An Cho Những Người Đã Chết** .

Phạm Hậu
(Tháng Tư Đen , 2007)

- (1) -Một lời cảm ơn rất muộn , Phạm Hậu
 Nguyệt San Khởi Hành số 42, tháng 4/2000
- (2) -Những kỷ niệm với ngành Phát Thanh , Phạm Hậu
 Đặc San Truyền Thông Quốc Gia (TTQG) 2005
- (3) -Này Kia Kia Nọ, Râu Cáo
 Ngày Nay số 590, tháng 2/2007.
 Râu Cáo là bút hiệu của giáo sư Nguyễn Ngọc Linh, cựu Giám Đốc Nha VTTT, Tổng Giám Đốc Tổng Nha Thông Tin, và TG Đ
 Việt Tấn Xã . Cũng trong bài báo , GS Linh đã tóm tắt một trong những điểm chính của cuốn sách này : “cuộc đảo chính lật đổ
 ông Diệm vào ngày 1/11/1963, do ông Cabot Lodge đề xướng mà không có sự thỏa thuận của TT Kennedy, theo ông Moyar, là
 một nhầm lẫn đưa đến thất bại của Mỹ và làm mất Miền Nam VN vào tay Cộng Sản một cách lằng nhách.”
 Có thể đọc thêm sách của TS Mark Moyar: “Phoenix and the birds of Preys” : The CIA ‘s Secret Campaing to Destroy the Viet
 Cong, 11/1997
- (4) -Ông Bush đi Bagdah, ông Thiệu vào An-Lộc, Cùi 12 TBX
 Đặc San Đa Hiệu, 2001
- (5) -Xác định giá trị QLVNCH, TS. Lewis Sorley
 Đặc San Không Quân Bắc Cali, Xuân 2007, dịch bởi Trung tá Không Quân Trần Đỗ Cung (cựu Tổng Cục Trưởng TC Tiếp Tế)
 và xin đọc chi tiết đầy đủ trong website
www.kbchaingoai.net/XacDinhGiaTriQLVNCH.html.
- (6) -Sự Thực Về Cái Gọi Là “Đại -Thắng Mùa Xuân”, Trần Bá Hợi, 2007.
*Phân mở đầu bài dịch tài liệu của Tòa Bạch Ốc, Ông Hợi, cựu sỹ quan cao cấp của
 KQVN đã viết như sau:*
 ” Kể cả cái gọi là Đại Thắng Mùa Xuân mà tướng Dũng huyền hoàng cũng không đáng được coi là một chiến thắng vẻ vang.
 Đó thực ra chỉ là một kết quả tất nhiên khi Hoa Kỳ, đồng minh của Việt Nam Cộng Hòa, thay đổi chính sách đối ngoại. Để tái lập
 bang giao với Trung Cộng hầu khai thác thị trường to lớn trong lục địa, ngoài việc không muốn tiêu diệt hoặc đánh bại cộng sản
 Bắc Việt, Hoa Kỳ còn rút quân và bỏ ngỏ Việt Nam Cộng Hòa. Sau đó Hoa Kỳ cắt quân viện cho Việt Nam Cộng Hòa trong khi
 cộng sản Bắc Việt được Nga và Tàu Cộng tiếp tục yểm trợ tối đa để cưỡng chiếm miền Nam. Trong hoàn cảnh thiếu thốn tận
 cùng về vũ khí và nhiên liệu, không riêng gì Việt Nam Cộng Hòa mà bất cứ quân lực của một quốc gia nào vào hoàn cảnh
 tương tự cũng phải chịu bó tay. Tương quan hỏa lực và phương tiện giữa hai phe lâm chiến quá chênh lệch.”
<http://vietnameseamericanvets.com/page-freedom>
- (7) -Di Tản về Miền Tây, Phạm Kim
 NgườiViệtCali 4/2005 và NVTayBac Online , 2/2007
 Trung úy Phạm Kim, SQ Báo Chí Hải Quân, khi đó đứng sau TLHQ Chung Tấn Cang ,lúc tướng Trưởng từ HQ 404 đáp vào
 Bến Bạch Đằng, trước mặt BTL/HQ , đã nghe được câu hỏi này và tới nay (13/02/2007), PK xác nhận với người viết là vẫn còn
 nhớ rõ.
 Nhưng ngày 18/05/07 Phạm Kim lại gửi thêm 1 email **xin sửa 2 chi tiết nhỏ:**
 a-Trung tướng Trưởng mặc đồ lục quân ngồi ở bãi biển chờ tàu HQ đón. Trên tàu ông được “biểu” 1 bộ đồ xám và ngủ giường
 đôi (crew bunker) của đoàn viên
 b-Nhiều quân nhân bị chết thảm vì phi cơ của ta (?) oanh kích “lầm” (?) trên chiến hạm HQ 404, xin sửa và thêm là:
 “chẳng lẽ là HQ 404(!) –mà có thể là một hộ tống hạm mà trên máy vô tuyến lúc báo cáo là chiến hạm loại 400.
 Nhưng theo Đô Đốc HVKýThoai cho biết lúc bấy giờ quá hỗn loạn không còn là vấn đề có thể là “Hộ Tống Hạm Vạn Kiếp”- Bị
 trúng đạn máy bay trong giờ phút hỗn loạn không còn báo cáo nữa”
<http://www.nguoviet-taybac.com/btl-haiquan30-4-1975.html>
- (8) -Nguyễn Kỳ Phong coi web site:
<http://www.tqlcvn.org/tqlc/ti-tuongniem-tuong-ngt.htm>
- (9) -Có bạn như vậy, ai cần kẻ thù? Hoàng đức Nhã
 Đặc San Không Quân Bắc Cali, Xuân 2005
- (10) -Diên-Lộc Quận Công Nguyễn Thân, Nguyễn Đức Cung
 Nhà xuất bản Nhật Lệ, 2002 , Kearny, NJ 0703
- (11) -Nhật Ký Phóng Viên, Năm 72 ở VTVN, Nguyễn Mạnh Tiến
 Đặc San Truyền Thông Quốc Gia , 2005
- (12) -Trong lễ mãn khóa (12/1956) , Trung tá Nguyễn văn Thiệu, CHT/VBLQDL, xin vị chủ tọa đặt tên khóa cho các sỹ quan vừa
 tốt nghiệp đang quỳ dưới Vũ Đình Trường, và được TT Ngô Đình Diệm đặt tên Khóa 12 là Khóa Cộng Hòa.
- (13) - Các bài rải rác trên báo Việt Ngữ ở Hải Ngoại -1976-1986- của trung tá Nguyễn Đạt Thịnh, cựu Chủ Nhiệm Tuần báo
 Điều Hâu và Trưởng Phòng Báo Chí Cục Tâm Lý Chiến TC/CTCT trướcc 1975 (email nguyendatthinh@aol.com)

(14) - Viết Mà Chơi, "Can trường trong chiến bại", Tú Gàn
Tuần san Sài Gòn Nhỏ số 537, ngày 30/3/2007

(15) - Này Kia Kia Nọ, Râu Cáo. Ngày Nay số 594, ngày 15/04/2007.

Râu Cáo là bút hiệu của giáo sư Nguyễn Ngọc Linh, cựu Giám Đốc Nha VTTT, Tổng Giám Đốc Tổng Nha Thông Tin, và TGD Việt Tân Xã.

(16) - Từ Bàn Viết Houston, Việt Nguyên Ngày Nay số 594, ngày 15/04/2007

<http://www.nguoi-viet.com/absolutenm/anmviewer.asp?a=58487&z=100>

(17) Can Trường Trong Chiến Bại, tái bản, 2007, Hồ Văn Kỳ Thoại,

252 N. Washington St., Suite 103, Falls Church, VA 22046

Email : thoai.hovanky@gmail.com

Điện thoại : (703) 802-0999

"**Xin Bình Yên cho những người đã chết.**" đã viết xong từ cuối tháng 4/2007, nhưng vì Kỳ Yếu Võ Bị Đà Lạt (KYVBĐL) K12-2007 không ấn hành như dự định; do đó .bài này phải đăng phần lớn trên tờ báo Sài Gòn Nhỏ và trên 2 websites .

a- (Anh Ngữ) do Niên Trưởng Trần Đỗ Cung dịch posted trên website của cựu KQVN Thiếu Tá Trần Bá Hợi chủ trương:

- http://www.vietamericanvets.com/Page-PointOfViewrequiescat_in_pace.htm

b- (tiếng Việt) Viet Kieu Ai Lao NET

Nhân dịp (KYVB ĐL Khóa 12 - 2009 có thể phát hành như thư của ban đại diện K12 thông báo, chúng **tôi một lần nữa ... hy vọng sẽ có bài XBYCNĐC này trên đó.**

Vì thế, 31/3/2009, chúng tôi ghi thêm những tài liệu đặc biệt sau đây và sẵn sàng đăng lời đính chính của bất cứ cơ quan Mỹ Việt nào liên hệ tới các sự việc ghi trong sách, để rộng đường dư luận.

A- Các tài liệu mới được Hoa Kỳ giải mật (09/15/2008),

Tài Liệu của Tòa Bạch Ốc

về Cuộc Chiến VN chấm dứt sau 30 năm

(Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ giải mật)

THE NATIONAL SECURITY ARCHIVE

<http://www.gwu.edu/~nsarchiv/NSAEBB/NSAEBB121/index.htm> (1)

<http://www.gwu.edu/~nsarchiv/NSAEBB/NSAEBB195/index.htm> (2)

B- Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH đã trình Tổng Thống Thiệu kế hoạch tái chiếm Hoàng Sa năm 1974, nhưng...

Xin đọc bài của cựu trung tá pháo binh Nguyễn Văn Tý, Khóa 5 Thủ Đức trên đặc san Pháo Binh 2009. Có thể liên lạc với Ban Biên Tập

Mr. Lê Văn Trang:

9200 Westminster Ave. # SPC 35

Westminster, CA 92683-4775

ĐT : (714) 899-8190

C. và cuốn sách của Trung Tá Lực Lượng Đặc Biệt Hoa Kỳ , Daniel Marvin (đặc biệt trang 292). EXPENDABLE ELITE, USA, 2003

cùng bài báo của cựu Thiếu Tá Trần Văn Ngà phổ biến ngày 22/12/2008.

Ông Ngà, căn cứ vào báo chí Hải Ngoại và sách của ông Daniel Marvin, về vụ CIA , cùng báo chí Hoa Kỳ **bia đặt** tướng Đặng Văn Quang **buôn lậu ma túy**. Thực ra lý do chính chỉ vì ông Quang chống không cho quân đội Đồng Minh tràn vào Miền Tây của Quân Đoàn IV, và chút xíu CIA đã thành công trong việc xử dụng một Trung Đoàn BB của QLVNCH đánh vào Khu Vực Hòa Hảo Miền Tây. Và mặc dù bị áp lực rất mạnh, TT Thiệu vẫn bảo vệ ông Quang vì vừa là bạn cùng Khóa 1 VB Huế, vừa biết thành tích chiến đấu sáng chói của vị Tư Lệnh Q Đ IV này.

Cần kiểm chứng, hay muốn hỏi thêm hoặc muốn có bài đọc này ...xin liên lạc:

Trần Văn Ngà (cựu Thiếu Tá - Khóa 13 Thủ Đức)

Cựu Trưởng Ban Thông Tin Báo Chí QĐ4 & V4CT

Email: tranvannga@hotmail.com.

D- Quyển sách của John Perkins:

Confessions of a Economic Hit Man, 2004, USA

(Lời Thú Tội Của Một Sát Thủ Kinh Tế)

www.JohnPerkins.org

Qua quyển sách này, độc giả thấy từ mấy chục năm qua, Hoa Kỳ, qua nhiều cơ quan tài chính kinh tế đã lũng đoạn các quốc gia đồng minh một cách quỷ quyệt thâm sâu. Họ viện trợ đầy mà thật ra là cho vay nợ lãi cắt cổ...để người vay nợ không bao giờ có thể trả hết nợ và luôn luôn là kẻ chịu ơn. Với sự khuyếch trương của tài phiệt Hoa Kỳ, ngay cả những quốc gia đồng minh nào muốn tự lực sinh tồn, phát triển họ cũng gặp ngăn chặn tối đa. Đó là trường hợp Kế Hoạch Khu Trù Mật, Áp Chiến Lược thời Đệ Nhất VNCH và Quỹ Tiết Kiệm Quân Đội thời Đệ Nhị VNCH.

Cổ vấn Ngô Đình Nhu chết oan, tướng Nguyễn Văn Vỹ, tổng trưởng Quốc Phòng bị

giải nhiệm tại tiếng dù các cộng sự viên ở Bộ Quốc Phòng đều biết ông là vị tướng lãnh rất thanh liêm và tận lực làm việc cho Quân Đội, cho Quốc Gia.
Hai quyển sách của John Perkins và Daniel Marvin đều có thể mượn rất dễ dàng ngay tại các thư viện công cộng ở thành phố.

E- Vụ Án Trần Ngọc Châu, (VATNC) 2009, Viet Book USA
Liên lạc 14841 Moran Street, điện thoại : (714) 894-2500.

Quý vị rất nên tìm đọc quyển sách này để biết thêm chuyện chính giới Mỹ với 3 đầu 6 tay mà những cái đầu cái tay này cứ ...đánh lộn nhau khi hoạch định chính sách tại Việt Nam suốt từ 1954-1975. Đọc giả sẽ biết thêm nhiều chi tiết về tình bạn rất thân giữa TT Thiệu cùng dân biểu Trần Ngọc Châu, người Khóa 1 SQ Huế (1949, còn là của Quân Đội Pháp) , người Khóa 3 Sĩ Quan VB Liên Quân Đalat (tức khóa 1 Sĩ Quan của Quân Đội Quốc Gia VN).
Là bạn rất thân vì cùng là Sĩ quan huấn luyện viên trong trường VBLQĐL, dạy các khóa 4, 5 VBĐL, hai gia đình có 1 năm sống chung trong ngôi biệt thự thơ mộng nhìn xuống hồ St. Benoit.
Rồi chỉ vì mâu thuẫn chính trị, ai cũng nghĩ mình phục vụ tổ quốc đúng nhất để chiến thắng CSBV, hai người bỗng là tử thù... vào năm 1970. Tổng Thống Thiệu bỏ tù Tổng Thư Ký Hạ Viện Trần Ngọc Châu dù Tối Cao Pháp Viện tuyên bố **bản án này vi hiến !!!**

Nơi xứ người, 1991, những kẻ THUA cùng tìm tới nhau, trắng nhiều đêm tâm sự ... và ôm nhau ngậm ngùi khóc cho Dân Quân Cán Chính với tội cùng đôn đau tử hận của người dân nước nhược tiểu. Người viết bài này xin chân thành cảm ơn NNSKC đã gửi quyển sách VATNC để bổ túc kịp thời.